

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 163/2024/DS-ST
Ngày: 25-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Long

2. Ông Nguyễn Hùng Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Thanh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2024 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (gọi tắt là Ngân hàng). Địa chỉ: Số B, N, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L, Chức vụ: chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng Trung N, chức vụ: Phó giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản. Địa chỉ: Lầu B, số B, L, phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người được ủy quyền lại: Bà Đoàn Diệu T, sinh năm 1996. Địa chỉ liên hệ: Lầu B, số B, L, phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1. Bà Huỳnh Thị Bích C, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số D, ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Long An.

2. Ông Ngô Quang T1, sinh năm 1975 (đã chết).

Người thừa kế quyền, nghĩa vụ của ông T1:

1. Ông Ngô Tiến T2, sinh năm 2000;

2. Ông Ngô Tấn T3, sinh năm 1950;

3. Bà Nguyễn Thị Thanh T4, sinh năm 1951;

Cùng địa chỉ: Số B, ô A, khu B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/10/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Đoàn Diệu T trình bày:

Vào ngày 11/9/2019, Ngân hàng TMCP Đ cho bà Huỳnh Thị Bích C, ông Ngô Quang T1 vay số tiền là 780.000.000 đồng; mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ô tô TOYOTA FORTUNER GUN165L- SUFLHU màu trắng (040), biển kiểm soát 63A-119.25; thời hạn vay 72 tháng; lãi suất vay 12%/năm, theo hợp đồng cho vay số 5209/2019/HĐTD/PVB-CN.GĐ. Để bảo đảm cho khoản vay, bà C và ông T1 ký với Ngân hàng hợp đồng thế chấp số 5209/2019/HĐBĐ/PVB-CN.GĐ ngày 11/9/2019, tài sản thế chấp là xe ô tô TOYOTA FORTUNER GUN165L- SUFLHU màu trắng (040), biển kiểm soát 63A-119.25.

Quá trình thực hiện hợp đồng vay và khế ước nhận nợ do bà C và ông T1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện buộc bà C và ông T1 thanh toán nợ nhưng hiện nay ông T1 đã chết.

Tại bản tự khai đề ngày 23/9/2024, bà Đoàn Diệu T người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng yêu cầu bà Huỳnh Thị Bích C và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 thanh toán cho Ngân hàng số tiền 914.508.987 đồng, trong đó tiền gốc vay là 563.400.000 đồng, tiền lãi trong hạn 161.216.758 đồng, tiền lãi quá hạn 158.406.613 đồng và tiền lãi chậm trả 31.485.616 đồng, tạm tính đến ngày 25/9/2024. Bà C và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn được thỏa thuận tại hợp đồng cho vay số 5209/2019/HĐTD/PVB-CN.GĐ ngày 11/9/2019 kể từ ngày 26/9/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp bà C và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ và lãi quá hạn phát sinh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền thi hành bản án, kê biên phát mãi tài sản thế chấp bảo đảm là xe ô tô TOYOTA FORTUNER GUN165L- SUFLHU màu trắng (040), biển kiểm soát 63A-119.25, để thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà C và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

Bà Huỳnh Thị Bích C là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên không có trình bày.

Ông Ngô Tấn T3, bà Nguyễn Thị Thanh T4 là người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông T1 trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 29/8/2024: Ông bà không biết việc vay tiền cũng như chuyện làm ăn của bà C và ông T1, nay ông T1 đã chết, ông bà không có thừa hưởng tài sản nào của ông T1 để lại, nên đề nghị giải quyết ai là người đứng tên vay thì người đó phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Người thừa kế quyền, nghĩa vụ của ông T1: Ông Ngô Tiến T2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên không có trình bày.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, có căn cứ xác định vào ngày 11/9/2019, Ngân hàng TMCP Đ có cho bà Huỳnh Thị Bích C, ông Ngô Quang T1 vay số tiền là 780.000.000 đồng; mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ô tô TOYOTA FORTUNER GUN165L- SUFLHU màu trắng (040), biển kiểm soát 63A-119.25; thời hạn vay 72 tháng; lãi suất vay 12%/năm theo hợp đồng cho vay số 5209/2019/HĐTD/PVB-CN.GĐ ngày 11/9/2019. Do ông T1, bà C vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên Ngân hàng khởi kiện và ông T1 đã chết nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc bà C và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 liên đới thanh toán số tiền 914.508.987 đồng, trong đó tiền gốc là 563.400.000 đồng, tiền lãi trong hạn 161.216.758 đồng, tiền lãi quá hạn 158.406.613 đồng và tiền lãi chậm trả 31.485.616 đồng, tạm tính đến ngày 25/9/2024 theo quy định tại Điều 92, các Điều 463, 466, 613, 614, 615 Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng. Tuy nhiên, những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 chỉ có nghĩa vụ liên đới thanh toán tiền vay và tiền lãi cho Ngân hàng trong phạm vi di sản do ông Ngô Quang T1 để lại.

Hợp đồng thế chấp số 5209/2019/HĐBĐ/PVB-CN.GĐ ngày 11/9/2019, giữa các bên được đăng ký giao dịch bảo đảm nên có hiệu lực pháp luật vì vậy trong trường hợp bà C và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 không thanh toán nợ hoặc thanh toán không đầy đủ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô TOYOTA FORTUNER GUN165L- SUFLHU màu trắng (040), biển kiểm soát 63A-119.25, để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP Đ có đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với bà Huỳnh Thị Bích C, ông Ngô Quang T1, việc tranh chấp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại huyện C, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An thụ lý giải

quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự: Bà T, bà C, ông T2, bà T4, ông T3 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và bà T, ông T3, bà T4 có đơn xin xét xử vắng mặt; bà C, ông T2 vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện ngày 11/9/2019, Ngân hàng TMCP Đ cho bà Huỳnh Thị Bích C, ông Ngô Quang T1 vay số tiền là 780.000.000 đồng; mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ô tô TOYOTA FORTUNER GUN165L- SUFLHU màu trắng (040), biển kiểm soát 63A-119.25; thời hạn vay 72 tháng; lãi suất vay 12%/năm, theo hợp đồng cho vay số 5209/2019/HĐTD/PVB-CN.GĐ.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Quá trình thực hiện hợp đồng vay, ông T1 và bà C vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng vay số 5209/2019/HĐTD/PVB-CN.GĐ ngày 11/9/2019 nên Ngân hàng khởi kiện để thu hồi nợ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và các Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét nghĩa vụ liên đới thanh toán nợ: Do ông T1 đã chết ngày 09/3/2020 theo giấy chứng tử số 98/TLKT-BS ngày 25/3/2024 nên cần buộc bà C và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 có nghĩa vụ liên đới thanh toán nợ cho Ngân hàng quy định tại các Điều 613, 614, 615 Bộ luật dân sự năm 2015; vì vậy các đương sự có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng số tiền 914.508.987 đồng, trong đó tiền gốc vay là 563.400.000 đồng, tiền lãi trong hạn 161.216.758 đồng, tiền lãi quá hạn 158.406.613 đồng và tiền lãi chậm trả 31.485.616 đồng, tạm tính đến ngày 25/9/2024. Tuy nhiên, những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 chỉ có nghĩa vụ liên đới thanh toán tiền vay và tiền lãi cho Ngân hàng trong phạm vi di sản do ông Ngô Quang T1 để lại.

[5]. Đối với hợp đồng thế chấp số 5209/2019/HĐBĐ/PVB-CN.GĐ ngày 11/9/2019, tài sản thế chấp là xe ô tô TOYOTA FORTUNER GUN165L-SUFLHU màu trắng (040), biển kiểm soát 63A-119.25.

Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết với nội dung thỏa thuận đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định, được đăng ký giao dịch đảm bảo nên có hiệu lực thi hành. Do đó, khi bà C và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là xe ô tô TOYOTA FORTUNER GUN165L- SUFLHU, để thu hồi nợ theo quy định về thi hành án dân sự.

[5]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên bà C và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 phải chịu số tiền 5.000.000 đồng; những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 chỉ có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền trong phạm vi di

sản do ông Ngô Quang T1 để lại. Ngân hàng không phải chịu theo quy định tại Điều 157, 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[6]. Quan điểm giải quyết vụ án của kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên bà C và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là [914.508.987 đồng = (36.000.000 đồng + 3% của phần vượt 800.000.000 đồng) = 39.435.270 đồng]. Tuy nhiên, những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1 chỉ có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền trong phạm vi di sản do ông Ngô Quang T1 để lại.

Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 157, 158, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466, 613, 614, 615 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Đ đối với bà Huỳnh Thị Bích C, ông Ngô Tấn T3, ông Ngô Tiến T2, bà Nguyễn Thị Thanh T4.

Buộc bà Huỳnh Thị Bích C, ông Ngô Tấn T3, ông Ngô Tiến T2, bà Nguyễn Thị Thanh T4 có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 914.508.987 đồng, trong đó tiền gốc vay là 563.400.000 đồng, tiền lãi trong hạn 161.216.758 đồng, tiền lãi quá hạn 158.406.613 đồng và tiền lãi chậm trả 31.485.616 đồng. Ông Ngô Tấn T3, ông Ngô Tiến T2, bà Nguyễn Thị Thanh T4 chỉ có nghĩa vụ liên đới thanh toán tiền vay và tiền lãi cho Ngân hàng TMCP Đ trong phạm vi di sản do ông Ngô Quang T1 để lại.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà C, ông T2, ông T3 và bà T4 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán (ông T2, ông T3 và bà T4 chỉ có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền trong phạm vi di sản do ông Ngô Quang T1 để lại), theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh

toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Đối với tài sản thế chấp: Tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp số 5209/2019/HĐBĐ/PVB-CN.GĐ ngày 11/9/2019, tài sản thế chấp là xe ô tô TOYOTA FORTUNER GUN165L- SUFLHU màu trắng (040), biển kiểm soát 63A-119.25, để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ của bà Huỳnh Thị Bích C, ông Ngô Tấn T3, ông Ngô Tiến T2, bà Nguyễn Thị Thanh T4.

Trường hợp bà Huỳnh Thị Bích C, ông Ngô Tấn T3, ông Ngô Tiến T2, bà Nguyễn Thị Thanh T4 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thanh toán nợ theo hợp đồng thế chấp đã thỏa thuận, để thu hồi nợ theo quy định về thi hành án dân sự.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp: Bà Huỳnh Thị Bích C, ông Ngô Tấn T3, ông Ngô Tiến T2, bà Nguyễn Thị Thanh T4 phải chịu số tiền 5.000.000 đồng; ông T2, ông T3 và bà T4 chỉ có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền trong phạm vi di sản do ông Ngô Quang T1 để lại.

Do Ngân hàng TMCP Đ đã tạm nộp nên bà C, ông T2, ông T3 và bà T4 có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 5.000.000 đồng; ông T2, ông T3 và bà T4 chỉ có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền trong phạm vi di sản do ông Ngô Quang T1 để lại.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Bích C, ông Ngô Tấn T3, ông Ngô Tiến T2, bà Nguyễn Thị Thanh T4 có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 39.435.270 (ba mươi chín triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn hai trăm bảy mươi) đồng; ông T2, ông T3 và bà T4 chỉ có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền trong phạm vi di sản do ông Ngô Quang T1 để lại.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.034.000 (mười bảy triệu không trăm ba mươi bốn nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0025316 ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh LA;
- Viện kiểm sát ND cùng cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Ái Duy